CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH PHƯƠNG THẢO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 45/PT - TCG	
Vv báo cáo kết quả đánh giá E - HSĐXKT Gói thầu: Giám sát thi công thuộc dự án Đường Trần Lãm (Đoạn từ Lý Bôn đến cầu Sam), thành phố Thái Bình (nay là phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên)	*Hưng Yên, ngày 03 tháng 9 năm 2026*

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân phường Trần Lãm

Căn cứ Hợp đồng số 25/2026/HĐTVĐT ngày 24/7/2026 giữa Uỷ ban nhân dân phường Trần Lãm và Công ty TNHH tư vấn xây dựng công trình Phương Thảo về việc thực hiện gói thầu Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu Giám sát thi công thuộc dự án Đường Trần Lãm (đoạn từ Lý Bôn đến cầu Sam), thành phố Thái Bình (nay là phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên);

Căn cứ E-HSMT Gói thầu: Giám sát thi công thuộc dự án Đường Trần Lãm (Đoạn từ Lý Bôn đến cầu Sam), thành phố Thái Bình (nay là phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên), phát hành theo số TBMT: IB2600398524 đăng tải ngày 28/7/2026;

Căn cứ E - HSDT của nhà thầu Công ty cổ phần tư vấn - thiết kế - đầu tư xây dựng Thái Bình.

Trên cơ sở nội dung kiến nghị của Công ty cổ phần tư vấn - thiết kế - đầu tư xây dựng Thái Bình về kết quả đánh giá E – HSĐXKT của gói thầu Gói thầu: Giám sát thi công thuộc dự án Đường Trần Lãm (Đoạn từ Lý Bôn đến cầu Sam), thành phố Thái Bình (nay là phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên) tại văn bản số 827/CV – TVTB ngày 27/8/2028, Công ty TNHH tư vấn xây dựng công trình Phương Thảo xin được báo cáo UBND phường Trần Lãm một số nội dung như sau:

STT	Kiến nghị của nhà thầu	Ý kiến trả lời
1	Đối với E – HSMT: Đơn vị lập E – HSMT tại mục 3.1 phần 3 Giải pháp và phương pháp luận của E - HSMT phần thang điểm chi tiết yêu cầu *"Trình bày đầy đủ, chi tiết, rõ ràng, có hình ảnh hiện trạng công trình minh họa". Đơn vị tư vấn lập yêu cầu trái quy định theo Khoản 3 điều 44 Luật đấu thầu số 22/2023/QH15, khoản 2 điều 63 Nghị định 214/2025/NĐ – CP và điểm c mục 3 và mục 4 Phụ lục Thông*	Theo E – HSMT mục 3.1 nội dung yêu cầu: Am hiểu chung về phạm vi, quy mô đầu tư xây dựng, giải pháp thiết kế công trình, mục tiêu, yêu cầu công việc nêu trong điều khoản tham chiếu. Việc thang điểm chi tiết yêu cầu *"Trình bày đầy đủ, chi tiết, rõ ràng, có hình ảnh hiện trạng công trình minh họa"* nhằm đánh giá sự am hiểu của nhà thầu đối với công trình, dự án, các nội dung yêu cầu nêu trên không hề gây hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc tạo lợi thế cho một hay một số nhà thầu gây ra cạnh tranh không bình đẳng nào. Trong quá trình Chủ đầu tư phát hành E – HSMT trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia nhà thầu không có văn bản gửi Chủ đầu tư phản ánh nội dung nên trên và đã

	tư số 79/2025/TT – BTC: Hồ sơ mời thầu không được nêu các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc tạo lợi thế cho một hay một số nhà thầu gây ra cạnh tranh không bình đẳng.	nộp E – HSDT tham dự thầu.
2	Đối với làm rõ E – HSDT: Mục 23. Làm rõ E – HSDT, Chương I Chỉ dẫn nhà thầu thuộc E – HSMT Quy định " Việc làm rõ E – HSDT chỉ được thực hiện giữa Chủ đầu tư và nhà thầu có E – HSDT cần phải làm rõ" nhưng văn bản yêu cầu làm rõ là của Công ty TNHH Tư vấn xây dựng công trình Phương Thảo không phải văn bản của Chủ đầu tư. Ngoài ra thời hạn làm rõ là 05 ngày làm việc kể từ ngày đăng tải yêu cầu làm rõ trên hệ thống (ngày 20/8/2026) trong khi đó trên Hệ thống có mã yêu cầu CBD2600073398 thì là ngày 24/8/2026. Việc làm rõ E – HSDT chưa đảm bảo theo quy định về trình tự và thời gian gây bất lợi cho Nhà thầu	1. Nội dung Việc làm rõ E – HSDT chỉ được thực hiện giữa Chủ đầu tư và nhà thầu có E – HSDT cần phải làm rõ: Trên cở sở văn bản đề nghị của Tổ chuyên gia Công ty TNHH Tư vấn xây dựng công trình Phương Thảo, Chủ đầu tư đã gửi văn bản lãm rõ E – HSDT của Tổ chuyên gia bằng tài khoản nghiệp vụ của Chủ đầu tư trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia cho nhà thầu có E – HSDT cần làm rõ. 2. Thời hạn làm rõ là 05 ngày làm việc kể từ ngày đăng tải yêu cầu làm rõ trên hệ thống (ngày 20/8/2026) trong khi đó trên Hệ thống có mã yêu cầu CBD2600073398 thì là ngày 24/8/2026: Việc thời gian làm rõ trên hệ thống được tính đến ngày 24/8/2026 đây là do hệ thống mạng đấu thầu đang tính 05 ngày kể từ ngày 20 đến ngày 24/8/2026. Các nội dung trên khi Chủ đầu tư gửi yêu cầu làm rõ trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia, nhà thầu không có ý kiến phản hồi trong thời gian làm rõ và đã có văn bản số 822/CV – TVTB ngày 22/8/2026 gửi Chủ đầu tư trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia ngày 24/8/2026 để trả lời làm rõ E - HSDT.
3	Đối với đơn vị Công ty TNHH Tư vấn xây dựng công trình Phương Thảo thành lập 09/02/2026 và qua việc lập E – HSMT, làm rõ E – HSDT đề nghị Chủ đầu tư xem xét, lại năng lực tư vấn và kết quả đánh giá của đơn vị này về số điểm E – HSĐXKT của nhà thầu chúng tôi	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng công trình Phương Thảo là đơn vị được Chủ đầu tư lựa chọn lập E – HSMT và đánh giá E – HSDT dựa trên năng lực kinh nghiệm của nhà thầu, một số gói thầu đơn vị tư vấn và Tổ chuyên gia (Nguyễn Ngọc Phương, Đỗ Thị Hiên) đã lập E – HSMT và đánh giá E – HSDT; thẩm định E – HSMT và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu: 1. Gói thầu số 03: Tư vấn lập E-HSMT, đánh giá E-HSDT gói thầu số 05: Tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình Dự án Xây dựng hạ tầng khu dân cư Năm Thành, xã An Ninh, huyện Quỳnh Phụ. Chủ đầu tư dự án: Uỷ ban nhân dân xã Phụ Dực. Giá trị gói thầu: 1.465.468.000 đồng.

		2. Gói thầu số 17: Tư vấn lập E-HSMT, đánh giá E-HSDT gói thầu số 19: Thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị, thí nghiệm điện và đảm bảo an toàn giao thông Dự án Xây dựng hạ tầng khu dân cư An Đồng - Giai đoạn 2, huyện Quỳnh Phụ. Chủ đầu tư dự án: Uỷ ban nhân dân xã A Sào. Giá trị gói thầu 169.787.932.000 đồng. 3. Gói thầu số 22: Tư vấn lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT gói thầu số 24: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị Dự án Xây dựng hạ tầng khu dân cư An Đồng - Giai đoạn 2, huyện Quỳnh Phụ. Chủ đầu tư dự án: Uỷ ban nhân dân xã A Sào. Giá trị gói thầu 2.039.219.000 đồng 4. Gói thầu số 10: Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 11: Thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị Dự án Cải tạo, sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất, hạ tầng trường Tiểu học và THCS Quỳnh Hội. Chủ đầu tư dự án: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Quỳnh Phụ. Giá trị gói thầu: 35.217.154.000 đồng 5. Gói thầu số 03: Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 01: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình Dự án Cải tạo, sửa chữa và lắp đặt thiết bị trường mầm non An Bài xã Phụ Dực. Chủ đầu tư dự án: Uỷ ban nhân dân xã Phụ Dực. Giá trị gói thầu: 10.917.672.000 đồng 6. Gói thầu số 03: Tư vấn thẩm định HSMT và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 01: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình Cải tạo sửa chữa và mua sắm thiết bị các trường tiểu học, trung học cơ sở, mầm non xã Tân Tiến. Chủ đầu tư: Văn phòng HĐND và UBND xã Tân Tiến. Giá trị gói thầu: 13.318.265.000 đồng
4	Đối với điểm đánh giá E – HSĐXKT: yêu cầu làm rõ các nội dung đánh giá chi tiết, các tiêu chí trừ điểm và lý do trừ điểm trong E – HSDT của nhà thầu, Căn cứ pháp lý và hồ sơ liên quan làm cơ sở cho việc trừ điểm E – HSĐXKT của nhà thầu chúng tôi	Bảng chi tiết kèm theo

Trên đây là các nội dung báo cáo của Công ty TNHH Tư vấn xây dựng công trình Phương Thảo về kết quả đánh giá E – HSĐXKT của nhà thầu Công ty cổ phần tư vấn - thiết kế - đầu tư xây dựng Thái Bình. Kính đề nghị Uỷ ban nhân dân phường Trần Lãm, kiểm tra, xem xét cho ý kiến chỉ đạo để đơn vị có cơ sở thực hiện các bước tiếp theo./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: VT, TCG.

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH PHƯƠNG THẢO TỈNH HƯNG YÊN

Nguyễn Ngọc Phương

BẢNG PHỤ LỤC ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT E - HSĐXKT
GÓI THẦU: GIÁM SÁT THI CÔNG THUỘC DỰ ÁN ĐƯỜNG TRẦN LÃM (ĐOẠN TỪ LÝ BÔN ĐẾN CẦU SAM), THÀNH PHỐ THÁI BÌNH (NAY LÀ PHƯỜNG TRẦN LÃM, TỈNH HƯNG YÊN)

STT	Nội dung đánh giá[1]	Mức điểm quy định trong E-HSMT[2]		Điểm đánh giá	Thang điểm chi tiết trong E - HSMT	Ý kiến đánh giá
		Điểm tối đa	Điểm tối thiểu			
1	**Kinh nghiệm và năng lực của nhà thầu (Từ 0 đến 15% tổng số điểm)**	**10**		**6**		
	Trong 3 năm gần đây tính từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm đóng thầu đã hoàn thành hợp đồng Tư vấn giám sát thi công trình giao thông cấp III trở lên trong đó có các hạng mục: Mặt đường bê tông nhựa, móng cấp phối đá dăm, hệ thống thoát nước, điện chiếu sáng với tư cách là nhà thầu chính (độc lập hoặc thành viên liên danh) hoặc nhà thầu phụ Đối với nhà thầu liên danh thì từng thành viên liên danh phải thỏa mãn yêu cầu tương ứng với phạm vi công việc mình đảm nhận trong liên danh. Số lượng hợp đồng tư vấn đã thực hiện của nhà thầu liên danh được tính theo số hợp đồng của từng thành viên liên danh. - 02 Hợp đồng cấp IV thì tương đương với 01 hợp đồng cấp III. (Tài liệu chứng minh là Hợp đồng và biên bản nghiệm thu tư vấn hoặc biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng hoặc văn bản có ký xác					**Nhà thầu đính kèm E - HSDT 10 hợp đồng trong đó:** **1. Các hợp đồng không đáp ứng yêu cầu về thời gian quy định trong E- HSMT (Trong 3 năm gần đây tính từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm đóng thầu):** 1.1. Hợp đồng số 2003/2018/TVGSXDCT ngày 20/3/2018 giữa Uỷ ban nhân dân xã Hồng Minh và Công ty cổ phần tư vấn - thiết kế - đầu tư xây dựng Thái Bình về việc Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình Đường vào trường và kết cấu hạ tầng trường THCS, trường Tiểu Học Lý Nam Đế xã Hồng Minh. Hoàn thành tháng 12/2018 (Theo giấy xác nhận của Chủ đầu tư). 1.2. Hợp đồng số 1212/2018/HD-TVGS ngày 12/12/2018 giữa Uỷ ban nhân dân xã Hồng Minh và Công ty cổ phần tư vấn - thiết kế - đầu tư xây dựng Thái Bình về việc Tư vấn giám sát thi công xây dựng Công trình các hạng mục phụ trợ và đường vào khu xử lý rác thải xã Hồng Minh. Hoàn thành tháng 6/2019 (Theo giấy xác nhận của Chủ đầu tư). 1.3. Hợp đồng số 26/2019/HD-TVGS ngày 20/06/2019 giữa Uỷ ban nhân dân xã Hồng Minh và Công ty cổ phần tư vấn - thiết kế - đầu tư xây dựng Thái Bình về việc Tư vấn giám sát thi công xây dựng Công trình đường từ ngã tư ông Điền đi dốc đê thôn Xuân Lôi xã Hồng Minh. Hoàn thành tháng 12/2019 (Theo Biên bản nghiệm thu công tác tư vấn giám sát thi công xây dựng).

	nhận của Chủ đầu tư hoặc Bên giao thầu về việc nhà thầu Tư vấn đã hoàn thành hợp đồng, tài liệu chứng minh quy mô tính chất của hợp đồng tương tự).					1.4. Hợp đồng số 2301/2016/TVGSXDCT ngày 23/01/2016 giữa Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Hà An và Công ty cổ phần tư vấn - thiết kế - đầu tư xây dựng Thái Bình về việc Tư vấn giám sát thi công xây dựng Công trình xây dựng đoạn đường Thống Nhất và hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tại phường Thắng Lợi, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn thành tháng 8/2016 (Theo giấy xác nhận hoàn thành). 1.5. Hợp đồng số 15.3/2021/HDTVGS ngày 15/3/2021 giữa Uỷ ban nhân dân xã Bảo Khê và Công ty cổ phần tư vấn - thiết kế - đầu tư xây dựng Thái Bình về việc Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình Đường trục xã Bảo Khê hướng kết nối đường ĐH.72 - Giai đoạn 1 (cầu Bảo Khê). Hoàn thành tháng 8/2022 (Theo giấy xác nhận hoàn thành). **2. Các hợp đồng không đáp ứng về loại công trình (Công trình giao thông cấp III trở lên):** 2.1. Hợp đồng số 1009/2021/ LD PHLS - TVGS ngày 20/3/2018 giữa Uỷ ban nhân dân xã Hồng Minh và Công ty cổ phần tư vấn - thiết kế - đầu tư xây dựng Thái Bình về việc Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Nguyễn Đức Cảnh, thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thuỵ, tỉnh Thái Bình. Công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, cấp III (Theo giấy Thông báo Kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán của Sở xây dựng Thái Bình). **3. Các hợp đồng không đáp ứng về các hạng mục tương tự (Mặt đường bê tông nhựa, móng cấp phối đá dăm, hệ thống thoát nước, điện chiếu sáng):** 3.1. Hợp đồng số 03/2022/HD-TVGS ngày 12/2/2022 giữa Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kiến Xương và Công ty cổ phần tư vấn - thiết kế - đầu tư xây dựng Thái Bình về việc Tư vấn giám sát thi công xây dựng Công trình Cải tạo, nâng cấp tuyến đường liên xã Minh Quang - Minh Tân, huyện Kiến Xương (đoạn từ ngã ba Đình Son xã Minh Quang giao với đường thoát lũ). Công trình không có hạng mục điện chiếu sáng (Theo Quyết định số 100/QĐ - BQLDA ngày 18/11/2021 về việc phê duyệt thiết kế xây dựng sau thiết kế cơ sở).

						3.2. Hợp đồng số 505/2025/HD-TVGS ngày 05/5/2025 giữa Uỷ ban nhân dân thị trấn Diêm Điền và Công ty cổ phần tư vấn - thiết kế - đầu tư xây dựng Thái Bình về việc Tư vấn giám sát thi công xây dựng Công trình cải, nâng cấp tạo tuyến phố Phạm Thế Hiển, thị trấn Diêm Điền. Công trình không có hạng mục điện chiếu sáng (Theo nội dung biên bản bàn giao công trình đưa vào sử dụng ngày 06/02/2026). **4. Các hợp đồng đáp ứng yêu cầu:** 4.1. Hợp đồng giám sát thi công Công trình Cải tạo các hạng mục xung quanh Khu lưu niệm lãnh tụ Nguyễn Đức Cảnh, thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thuỵ, tỉnh Thái Bình. Công trình đường giao thông đô thị cấp III. 4.2. Hợp đồng giám sát thi công Công trình Hạ tầng kỹ thuật nhóm nhà ở tại xã Đông Mỹ, thành phố Thái Bình (Giáp trường tiểu học Đông Mỹ). Công trình HTKT, giao thông cấp III.
2	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu (5% tổng số điểm)	5		5		
2.1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu thực hiện theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	5		5		
3	**Giải pháp và phương pháp luận (Từ 30 đến 40% tổng số điểm)**	**35**	**21**	**21,8**		

3.1	Am hiểu chung về phạm vi, quy mô đầu tư xây dựng, giải pháp thiết kế công trình, mục tiêu, yêu cầu công việc nêu trong điều khoản tham chiếu	3	1,8	1,8	- Trình bày đầy đủ, chi tiết, rõ ràng, có hình ảnh hiện trạng công trình minh họa:3 điểm - Có trình bày nhưng chưa đầy đủ, chi tiết, rõ ràng hoặc không có hình ảnh hiện trạng công trình minh họa: 1,8 điểm - Không trình bày hoặc trình bày không đúng hoặc có trình bày nhưng không đáp ứng các yêu cầu hoặc trình bày thiếu các nội dung nêu trong điều khoản tham chiếu: 0 điểm	Theo CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU của E – HSMT các công việc của của nhà thầu tư vấn được nêu cụ thể theo các đầu mục công việc như sau: 1. Tổ chức nhân sự 2.Giám sát (kiểm soát) chất lượng 3. Giám sát tiến độ thi công 4. Giám sát khối lượng 5. Giám sát an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường 6. Thực hiện những vấn đề khác Trong E - HSDT nhà thầu có trình bày phần yêu cầu công việc nhưng chưa nêu rõ các đầu mục công việc cụ thể như trên.
3.2	Phương pháp luận	25	15	15		
3.2.1	Quy trình giám sát của nhà thầu: Bao gồm Quy trình giám sát về chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động và vệ sinh môi trường (bằng sơ đồ và thuyết minh chi tiết).	5	3	3	- Trình bày đầy đủ, chi tiết, rõ ràng quy trình giám sát của nhà thầu: 5 điểm - Có trình bày nhưng chưa đầy đủ, chi tiết, rõ ràng quy trình giám sát của nhà thầu: 3 điểm. - Không trình bày hoặc trình bày không đúng hoặc có trình bày nhưng không đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT: 0điểm	1. Phần Quy trình giám sát về chất lượng, cần ghi chi tiết thêm các điều, khoản của Luật, Nghị định áp dụng cho công tác quản lý chất lượng công trình. Cần bổ sung thêm các nội dung giám sát sau khi nghiệm thu hoàn thành công việc, các nội dung giám sát khi công trình gặp tình huống khẩn cấp, gặp sự cố gây ảnh hưởng chất lượng công trình. Ngoài công tác giám sát chất lượng thi công cần bổ sung thêm công tác giám sát về chất lượng của Hồ sơ nghiệm thu. 2. Phần Quy trình giám sát về An toàn lao động, vệ sinh môi trường cần bổ sung thêm các Nghị định, thông tư Tiêu chuẩn áp dụng trong quá trình giám sát.
3.2.2	Công tác giám sát vật liệu thi công công trình gồm: Quy chuẩn, Tiêu chuẩn áp dụng hiện hành trong quá trình giám sát; các thông số kỹ thuật cần giám sát (nêu rõ sai số cho phép nếu có)	2	1,2	1,2	- Trình bày đầy đủ, chi tiết, và rõ ràng nội dung công tác giám sát vật liệu: 2 điểm - Có trình bày nhưng chưa đầy đủ, chi tiết, rõ ràng nội dung công tác giám sát vật liệu: 1,2 điểm - Không trình bày hoặc trình bày không đúng hoặc có trình bày nhưng không phù hợp hoặc sai quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng, không đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT: 0 điểm	Phần giám sát vật liệu thi công: Nhà thầu mới nêu chung công tác giám sát và các thông số của các loại vật liệu. Chưa nêu chi tiết công tác giám sát từng loại vật liệu.

3.2.3	Công tác kiểm tra, giám sát về nhân sự, thiết bị của nhà thầu thi công	2	1,2	1,2	- Trình bày đầy đủ, chi tiết, rõ ràng nội dung công tác kiểm tra, giám sát về nhân sự, thiết bị: 2 điểm - Có trình bày nhưng chưa đầy đủ, chi tiết, rõ ràng nội dung công tác giám sát về nhân sự, thiết bị: 1,2 điểm - Không trình bày công tác kiểm tra, giám sát về nhân sự, thiết bị của nhà thầu thi công hoặc có nhưng đều không đúng, không phù hợp, không đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT: 0 điểm	Phần nhân sự: Bổ sung thêm việc kiểm tra khi nhà thầu có sự thay đổi bổ sung so với HSDT. Phần thiết bị thi công: cần bổ sung thêm công tác kiểm tra các thiết bị nhà thầu bổ sung thêm ngoài các thiết bị đính kèm E - HSDT, công tác kiểm tra bằng cấp của lái xe lái máy có đảm bảo để vận hành thiết bị.
3.2.4	Công tác giám sát thi công phần đường giao thông gồm: Quy chuẩn, Tiêu chuẩn áp dụng hiện hành trong quá trình giám sát; các thông số kỹ thuật cần giám sát (nêu rõ sai số cho phép trong quá trình giám sát thi công và nghiệm thu)	8	4,8	4,8	- Trình bày đầy đủ, chi tiết, rõ ràng nội dung công tác giám sát thi công đường giao thông: 8 điểm - Có trình bày nhưng chưa đầy đủ, chi tiết, rõ ràng nội dung công tác giám sát thi công đường giao thông: 4,8 điểm - Không trình bày hoặc trình bày không đúng hoặc có trình bày nhưng không phù hợp hoặc sai quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng, không đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT: 0 điểm	Đối với công tác thi công đắp K95, K98, Cấp phối đá dăm, Bê tông nhựa cần có công tác giám sát thi công thí điểm để triển khai thi công đại trà. Thi công bê tông nhựa cần bổ sung sung thêm giám sát, kiểm tra thiết kế thành phần cấp phối. Các công tác thi công bó vỉa: bổ sung thêm công tác giám sát khi nhà thầu tự sản xuất
3.2.5	Công tác giám sát thi công phần hệ thống thoát nước gồm: Quy chuẩn, Tiêu chuẩn áp dụng hiện hành trong quá trình giám sát; các thông số kỹ thuật cần giám sát (nêu rõ sai số cho phép trong quá trình giám sát thi công và nghiệm thu)	2	1,2	1,2	- Trình bày đầy đủ, chi tiết, rõ ràng nội dung công tác giám sát thi công hệ thống thoát nước: 2 điểm - Có trình bày nhưng chưa đầy đủ, chi tiết, rõ ràng nội dung công tác giám sát thi công hệ thống thoát nước: 1,2 điểm - Không trình bày hoặc trình bày không đúng hoặc có trình bày nhưng không phù hợp hoặc sai quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng, không đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT: 0 điểm	1. Đối với phần bê tông cần bổ sung thêm các Tiêu chuẩn: - TCVN 3105:2022: Hỗn hợp bê tông và bê tông - Lấy mẫu, chế tạo và bảo dưỡng mẫu thử - TCVN 3118:2022: Bê tông - phương pháp xác định cường độ chịu nén 2. Đối với phần cống, cần nêu biện pháp giám sát khi nhà thầu tự sản xuất. 3. Chưa nêu các sai số cho phép khi thi công.

3.2.6	Công tác giám sát thi công hệ thống an toàn giao thông gồm: Quy chuẩn, Tiêu chuẩn áp dụng hiện hành trong quá trình giám sát; các thông số kỹ thuật cần giám sát (nêu rõ sai số cho phép trong quá trình giám sát thi công và nghiệm thu)	2	1,2	1,2	- Trình bày đầy đủ, chi tiết, rõ ràng nội dung công tác giám sát thi công hệ thống an toàn giao thông: 2 điểm - Có trình bày nhưng chưa đầy đủ, chi tiết, rõ ràng nội dung công tác giám sát thi công hệ thống an toàn giao thông: 1,2 điểm - Không trình bày hoặc trình bày không đúng hoặc có trình bày nhưng không phù hợp hoặc sai quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng, không đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT: 0 điểm	1.Công tác giám sát lắp đặt Biển báo: Nhà thầu chưa nêu công tác giám sát thi công phần móng của biển báo. Hướng mặt biển báo, độ thẳng đứng của biển báo, các sái số cho phép khi thi công và nghiệm thu (nếu có). 2. Công tác giám sát thi công vạch sơn kẻ đường, gờ giảm tốc bằng sơn dẻo nhiệt: - Chưa nêu Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 8791:2018: Tiêu chuẩn về Sơn tín hiệu giao thông – Vật liệu kẻ đường phản quang nhiệt dẻo - Yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử, thi công và nghiệm thu. Các sái số cho phép khi thi công và nghiệm thu (nếu có)
3.2.7	Công tác giám sát thi công hạng mục điện gồm: Quy chuẩn, Tiêu chuẩn áp dụng hiện hành trong quá trình giám sát; các thông số kỹ thuật cần giám sát	2	1,2	1,2	- Trình bày đầy đủ, chi tiết, rõ ràng nội dung công tác giám sát thi công hạng mục điện: 2 điểm - Có trình bày nhưng chưa đầy đủ, chi tiết, rõ ràng nội dung công tác giám sát thi công hạng mục điện: 1,2 điểm - Không trình bày hoặc trình bày không đúng hoặc có trình bày nhưng không phù hợp hoặc sai quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng, không đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT: 0 điểm	Trong thuyết minh nhà thầu có nêu Hệ thống Quy chuẩn và Tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng hiện hành: 1. QCVN 07-7:2016/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật - Công trình chiếu sáng. Quy chuẩn này hiện nay đã được thay thế bằng Quy chuẩn QCVN 07:2023/BXD ngày 29/12/2023. 2. TCVN 7722-2-3:2009 (IEC 60598-2-3): Đèn điện - Phần 2-3: Yêu cầu cụ thể - Đèn chiếu sáng đường phố và đường công cộng. Hiện nay chỉ có TCVN 7722-2-3:2019 (IEC 60598-2-3:2011): Đèn điện - Phần 2-3 : Yêu cầu cụ thể - Đèn điện dùng cho chiếu sáng đường và phố
3.2.8	Quy trình tiếp nhận, xử lý, phát hành văn bản của Nhà thầu	2	1,2	1,2	- Trình bày đầy đủ, chi tiết, rõ ràng quy trình tiếp nhận, xử lý, phát hành văn bản của Nhà thầu (bằng sơ đồ và thuyết minh): 2 điểm - Có trình bày nhưng chưa đầy đủ, chi tiết, rõ ràng quy trình tiếp nhận, xử lý, phát hành văn bản của Nhà thầu (bằng sơ đồ và thuyết minh): 1,2 điểm - Không trình bày quy trình tiếp nhận, xử lý, phát hành văn bản của Nhà thầu hoặc có nêu nhưng đều không đúng, không phù hợp: 0 điểm	Có trình bày, có sơ đồ nhưng phần thuyết minh chưa chi tiết

3.3	Đề xuất các sáng kiến cải tiến để thực hiện tốt hơn các công việc nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện	1	0,6	0,6	- Sáng kiến cải tiến hợp lý, khả thi: 1 điểm - Sáng kiến cải tiến hợp lý, tương đối khả thi: 0,6 điểm - Không có sáng kiến cải tiến hoặc sáng kiến cải tiến không đáp ứng các yêu cầu trên: 0 điểm.	Sáng kiến cải tiến tương đối khả thi
3.4	Cách trình bày đề xuất kỹ thuật	1	0,6	0,6	- Cách trình bày hoàn chỉnh, logic dễ theo dõi: 1 điểm - Cách trình bày hoàn chỉnh nhưng chưa logic, khó theo dõi: 0,6 điểm - Cách trình bày không đáp ứng các yêu cầu trên: 0 điểm.	Trình bày khó theo dõi
3.5	Kế hoạch triển khai: Tính hợp lý của sơ đồ tổ chức, biểu đồ công tác, lịch công tác, bố trí nhân sự	3	1,8	1,8	- Trình bày kế hoạch triển khai đầy đủ, hợp lý chi tiết, rõ ràng: 3 điểm - Có trình bày nhưng chưa đầy đủ, chi tiết, rõ ràng: 1,8 điểm - Không có kế hoạch triển khai hoặc có nhưng tất cả các nội đụng đều không hợp lý, không khả thi: 0 điểm	- Cần bổ sung thêm kế hoạch nội dung về thanh toán khối lượng khi nhà thầu đề xuất thanh toán hoặc Chủ đầu tư yêu cầu. Kế hoạch nghiệm thu hoàn thành công trình. - Trong phần quan hệ với Tư vấn thiết kế ở đây TVGS không có quyền yêu cầu mà phải báo cáo Chủ đầu tư yêu cầu Tư vấn thiết kế.
3.6	Bố trí nhân sự Nhân sự được bố trí đầy đủ theo yêu cầu của E-HSMT	2	1,2	2		
4	**Nhân sự chủ chốt (Từ 50 đến 60% tổng số điểm)**	**50**	**30**	**48,4**		
	Vị trí			-		
4.1	Tư vấn giám sát trưởng	18	10,8	18		
4.1.1	Nhân sự có chứng chỉ hành nghề tư vấn giám sát thi công công trình giao thông hoặc giám sát công tác xây dựng công trình (còn hiệu lực)	5	3	5		

4.1.2	Số năm kinh nghiệm trong công việc tương tự (Tính từ thời điểm nhân sự bắt đầu thực hiện công việc tương tự đó đến thời điểm đóng thầu).Nhà thầu kê khai lý lịch chuyên gia tại Mẫu số 07 và đính kèm tài liệu chứng minh, kinh nghiệm	3	1,8	3		
4.1.3	Kinh nghiệm đã làm Tư vấn giám sát trưởng công trình giao thông đường bộ từ cấp III trở lên. Tài liệu chứng minh: Xác nhận của Chủ đầu tư (hoặc cơ quan quản lý) hoặc Biên bản nghiệm thu hoàn thành chứng minh quy mô tính chất công trình, vị trí nhân sự hoặc các tài liệu khác tương đương	10	6	10		
4.2	Giám sát viên giao thông	8	4,8	7,2		
4.2.1	Có chứng chỉ hành nghề tư vấn giám sát công trình giao thông hoặc giám sát công tác xây dựng công trình (còn hiệu lực)	2	1,2	1,2	Chứng chỉ ≥ hạng II: 5 điểm Chứng chỉ hạng III đạt: 3,0 điểm Không có chứng chỉ: 0 điểm	Chứng chỉ giám sát thi công xây dựng công trình giao thông đường bộ Hạng III còn hiệu lực
4.2.2	Số năm kinh nghiệm trong công việc tương tự (Tính từ thời điểm nhân sự bắt đầu thực hiện công việc tương tự đó đến thời điểm đóng thầu). Nhà thầu kê khai lý lịch chuyên gia tại Mẫu số 07 và đính kèm tài liệu chứng minh, kinh nghiệm	2	1,2	2		

4.2.3	Kinh nghiệm đã tham gia giám sát công trình giao thông đường bộ từ cấp III trở lên.Tài liệu chứng minh: Xác nhận của Chủ đầu tư (hoặc cơ quan quản lý) hoặc Biên bản nghiệm thu hoàn thành chứng minh quy mô tính chất công trình, vị trí nhân sự hoặc các tài liệu khác tương đương	4	2,4	4		
4.3	Giám sát viên giám sát công tác an toàn lao động và vệ sinh môi trường	8	4,8	8		
4.3.1	Có chứng chỉ hành nghề tư vấn giám sát công trình giao thông hoặc giám sát công tác xây dựng công trình (còn hiệu lực) và có chứng chỉ/chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ về an toàn lao động còn hiệu lực	2	1,2	2		
4.3.2	Số năm kinh nghiệm trong công việc tương tự (Tính từ thời điểm nhân sự bắt đầu thực hiện công việc tương tự đó đến thời điểm đóng thầu). Nhà thầu kê khai lý lịch chuyên gia tại Mẫu số 07 và đính kèm tài liệu chứng minh, kinh nghiệm	2	1,2	2		
4.3.3	Kinh nghiệm đã tham gia giám sát công tác an toàn lao động công trình giao thông đường bộ từ cấp III trở lên.Tài liệu chứng minh: Xác nhận của Chủ đầu tư (hoặc cơ quan quản lý) hoặc Biên bản nghiệm thu hoàn thành chứng minh quy mô tính chất công trình, vị trí nhân sự hoặc các tài liệu khác tương đương	4	2,4	4		

4.4	Giám sát viên phụ trách giám sát hạng mục điện chiếu sáng	8	4,8	8		
4.4.1	Nhân sự có chứng chỉ hành nghề tư vấn giám sát công tác thi công lắp đặt thiết bị cơ - điện công trình hoặc giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình còn hiệu lực	2	1,2	2		
4.4.2	Số năm kinh nghiệm trong công việc tương tự (Tính từ thời điểm nhân sự bắt đầu thực hiện công việc tương tự đó đến thời điểm đóng thầu). Nhà thầu kê khai lý lịch chuyên gia tại Mẫu số 07 và đính kèm tài liệu chứng minh, kinh nghiệm	2	1,2	2		
4.4.3	Kinh nghiệm đã tham gia giám sát thi công công trình giao thông có hạng mục điện chiếu sáng. Tài liệu chứng minh: Xác nhận của Chủ đầu tư (hoặc cơ quan quản lý) hoặc Biên bản nghiệm thu hoàn thành chứng minh quy mô tính chất công trình, vị trí nhân sự hoặc các tài liệu khác tương đương	4	2,4	4		
4.5	Giám sát viên khối lượng	8	4,8	7,2		
4.5.1	Có chứng chỉ hành nghề tư vấn giám sát thi công công trình hạ tầng kỹ thuật hoặc giám sát công tác xây dựng công trình còn hiệu lực	2	1,2	1,2	Chứng chỉ ≥ hạng II: 2 điểm Chứng chỉ hạng III đạt: 1,2 điểm Không có chứng chỉ: 0 điểm	Chứng chỉ giám sátcông tác thi công xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (tuyến ống, cống cấp, thoát nước) hạng III còn hiệu lực

4.5.2	Số năm kinh nghiệm trong công việc tương tự: Được tính từ thời điểm nhân sự bắt đầu thực hiện công việc tương tự đó đến thời điểm đóng thầu. Nhà thầu kê khai lý lịch chuyên gia tại Mẫu số 07 và đính kèm tài liệu chứng minh, kinh nghiệm	2	1,2	2		
4.5.3	Kinh nghiệm đã tham gia giám sát khối lượng công trình giao thông đường bộ từ cấp III trở lên. Tài liệu chứng minh: Xác nhận của Chủ đầu tư (hoặc cơ quan quản lý) hoặc Biên bản nghiệm thu hoàn thành chứng minh quy mô tính chất công trình, vị trí nhân sự hoặc các tài liệu khác tương đương	4	2,4	4		
5	Yêu cầu về chuyển giao công nghệ (nếu có) (Từ 0% đến 10% tổng số điểm)					
5.1	Không yêu cầu					
TỔNG CỘNG		**100**	**70**	**81,2**		